

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 15/5/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH G**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức R.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn N và bà H Thị B.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn S - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân H - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST - HS ngày 21/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo:

Tạ Minh ĐT; sinh năm 2000; Tại: G; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn 02, thị trấn Phú Hòa, huyện C, G; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: **11/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Minh C (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H (đã chết); Bị cáo có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/8/2019, Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng đối với Tạ Minh ĐT. Đến ngày 06/8/2020, T chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Văn H; sinh năm 1992;

Địa chỉ: thôn 08, xã N Hưng, huyện C, tỉnh G (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h00' ngày 14/6/2022 tại sân vận động huyện C thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Phú Hòa, huyện C, do có mâu thuẫn trong quá trình đá bóng từ trước nên giữa Trần Đình N (sinh năm 2005, trú tại thôn 4, N Hưng, C) và Lê Hải TT (sinh

năm 2004, trú tại tổ dân phố 3, Phú Hòa, C) xảy ra xô xát, đánh nhau bằng tay chân thì được mọi người can ngăn nên T quay lại sân cỏ nhân tạo ngồi cùng Nguyễn Hà Mạnh Q (sinh năm 2002, trú tại tổ dân phố 3, Phú Hòa, C) và một số người khác. Khi T và Q đang ngồi ở sân cỏ thì nghe có tiếng người ở ngoài sân gọi T và Q ra để nói chuyện, T và Q đi ra thì bị N và Nguyễn Văn H (sinh năm 2005, trú tại xã N Hưng, C) xông vào đánh T bằng tay, chân, thấy vậy Q vào can ngăn thì cũng bị đánh. Sau đó Q kéo T về lại sân cỏ. Lúc này, Thịnh nghe thấy nhóm của Nghĩa gọi người lên đánh tiếp, vì sợ bị đánh nên Q đã gọi điện thoại cho Tạ Minh ĐT (sinh năm 2000, trú thôn 2, Phú Hòa, C) nói Q bị đánh và nhờ T đến để dẫn về. Sau khi Q gọi điện thoại cho T xong thì thấy Cao Thanh N (sinh năm 2004, trú thôn 1, Phú Hòa, C) là bạn của Q điều khiển xe mô tô đến sân vận động chơi nên Q nhờ N đến nhà của T để chờ T đến sân vận động đưa Q và Thịnh về. Nghe vậy Nhã đồng ý và điều khiển xe mô tô đi đến trước khu vực nhà của T thì gặp T đang đứng ở lề đường, N chờ T đi đến sân vận động. Trước khi đi T mang theo 01 cây kiếm dài 78cm, giấu trong ống quần, dùng áo khoác che lại (Nhã không biết Trường mang theo kiếm). Sau khi chờ T đến sân vận động huyện, N điều khiển xe mô tô rời đi, còn T đi vào sân vận động gặp Q và T. Khi gặp Q và T, T hỏi ai đòi đánh thì Q chỉ vào H đang đứng ở gần đó nên T, Q, T đi bộ đến chỗ H để nói chuyện. Thấy nhóm của T đi đến, vì sợ bị đánh nên H lên xe mô tô bỏ chạy về hướng cổng sân vận động.

Thấy H bỏ chạy, lúc này Cao Văn T (sinh năm 2004, thôn 6, N Hưng, C) và Hà Văn T (sinh năm 2004, trú thôn 4, N Hưng, C) nghĩ H bị đuổi đánh nên T và Hà Văn T đi đến gặp nhóm của Tạ Minh ĐT rồi T tháo mũ bảo hiểm ra cầm trên tay hù dọa đánh T. Thấy vậy, lúc này T rút kiếm từ trong người ra đuổi T và Hà Văn T chạy về hướng cổng sân vận động. Khi ra đến cổng, Hà Văn T gọi điện thoại cho Trương Tâm T sinh năm 2002, trú thôn 9, N Hưng, C; nói Hà Văn T đang bị đánh ở sân vận động. Lúc này, T đang ngồi uống rượu cùng với Trần Văn H sinh năm 1992, Lê Văn T sinh năm 1996 (cùng trú tại thôn 8, N Hưng, C) và một số người khác tại nhà của anh Phạm Tuấn C sinh năm 1986, trú tổ dân phố 1, TT. Phú Hòa, C; nên T lấy 01 con dao lê từ Vũ Hữu Đ rồi điều khiển xe mô tô chở T cầm theo 01 con dao rựa và H đi đến sân vận động.

Đến nơi, Trần Văn H thấy T đang cầm kiếm đứng ở trước cổng sân vận động nên nhảy xuống xe, giật con dao rựa trong tay T rồi cùng với Trương Tâm T đuổi Trường chạy vào trong sân vận động, T chạy được khoảng 15m thì dừng lại, quay mặt đứng đối diện với H nói: “Nhào vô, nhào vô” thì H xông vào dùng rựa chém T nhưng T tránh được đồng thời Trường cầm kiếm chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của H làm H bị ngã, chống tay xuống đất. Thấy H bị chém, T cầm dao đâm T 01 nhát vào vùng hông bên trái làm T ngã người ra sau thì H cầm rựa chém T 01 nhát trúng vào vùng má bên trái. Sau đó, H và T bỏ đi, còn T được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về T tích số 232/22/TgT ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận đối với Trần Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Một sẹo mồm cắt đứt 1 (đốt gần) ngón V bàn tay phải kích thước (1,5x0,5)cm, sẹo liền, rỉ dịch ít, sưng nề: 1%.
- + Một sẹo vết T phần mềm + sẹo mổ mặt mu đốt 1 ngón IV bàn tay phải kích thước (4x0,3)cm, sẹo liền, bờ mép đều: 2%.
- + Một sẹo vết T phần mềm + sẹo mổ mặt mu đốt 1 ngón III bàn tay phải kích thước (3x0,3)cm, sẹo liền, bờ mép đều: 2%.
- + Vết T bàn tay phải gây mất đốt 2-3 ngón V bàn tay phải: 5%.
- + Vết T bàn tay phải gây gãy xương đốt 1 ngón IV bàn tay phải: 2%.
- + Vết T bàn tay phải gây đứt gân duỗi ngón III bàn tay phải sau điều trị để lại di chứng cứng các khớp liên đốt: 7%.
- + Vết T bàn tay phải gây đứt gân duỗi ngón IV bàn tay phải sau điều trị để lại di chứng cứng các khớp liên đốt: 6%.

- Tỷ lệ tổn T cơ thể do T tích gây nên tại thời điểm giám định là: 23% (Hai mươi ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

- Kết luận khác:

- + Cơ chế hình thành vết T: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.
- + Vật gây T tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén. Do đó, vật Cơ quan CSĐT Công an huyện C cung cấp là một thanh kiếm dài 78cm, lưỡi kiếm dài 50cm, cán dài 28cm là vật phù hợp có thể gây ra T tích nêu trên cho anh Trần Văn H.”

+ Tại Bản Kết luận giám định pháp y về T tích số 233/22/TgT ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận đối với Tạ Minh ĐT là 7%.

Về vật chứng của vụ án: 01 thanh kiếm dài 78cm, lưỡi kiếm dài 50cm, cán dài 28cm.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Tạ Minh ĐT đã bồi thường cho bị hại cho Trần Văn H số tiền là 2.000.000đồng, bị hại đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Tạ Minh ĐT về tội “Cố ý gây T tích” theo điểm d khoản 02 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ N quan điểm như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Minh ĐT mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; về vật chứng là thanh kiếm xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 19 giờ ngày 14/6/2022, Tạ Minh ĐT đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Hà Mạnh Q nói Q đang bị một số người ở xã Nghĩa Hưng đánh ở sân vận động huyện C và nhờ Trường đến dẫn về. Nghe vậy Trường đã mang theo 01 thanh kiếm dài 78cm rồi đi đến sân vận động đuổi đánh nhóm người ở xã Nghĩa Hưng nhưng chưa đánh được ai. Trong lúc T đang cầm kiếm đứng ở trước cổng sân vận động thì bị Trần Văn H và Trương Tâm T cầm dao đuổi đánh, T bỏ chạy khoảng 20m thì dừng lại và thách thức H “Ngon thì nào vô” nghe T nói vậy H xông vào dùng rựa chém Trường nhưng T tránh được đồng thời Trường cầm kiếm chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh H. Hậu quả anh H bị T tích có tỷ lệ tổn T cơ thể là 23%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về T tích số 232/22/TgT ngày 28/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận: Tỷ lệ tổn T cơ thể do T tích gây ra tại thời điểm giám định là 23% (*Hai mươi ba phần trăm*).

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa là phù hợp với hồ sơ trong quá trình khởi tố điều tra truy tố đúng như bị hại và những người làm chứng khai báo, là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; việc hai bên mâu thuẫn nói qua lại dẫn đến xô xát, bị cáo do bức tức nghĩ rằng nhóm của anh H và anh T gây sự xô xát với anh Q và anh T, nên bị cáo cầm kiếm chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh H bị T tích; hành vi cố ý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương; nên Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về tội Cố ý gây T tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Chỉ vì một mâu thuẫn không đáng để xảy ra hành vi vi phạm pháp luật, mà bị cáo đã chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh H; hậu quả làm anh H bị T tổn hại 23% sức khỏe; xét hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý theo quy định. Lẽ ra bị cáo phải nhận thức được rằng khi nhóm của anh H - anh T và nhóm của anh Q - anh T xảy ra xô xát, thì chính bị cáo là người ngoài cuộc phải B tĩnh và tỉnh táo hơn khuyên ngăn xử lý tình huống, để hai bên có được tiếng nói chung thì không có hậu quả đáng tiếc xảy ra; nhưng cũng do xuất phát một phần lỗi từ bị hại H, anh H là người dùng rựa chém bị cáo trước và bị cáo đã tránh được, sau đó bị cáo cầm kiếm chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh H để chứng tỏ cái tôi của bị cáo; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên đây chỉ là hành động bột phát, không có sự bàn bạc, xúi giục, giúp sức hay kích động bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị hại và người làm chứng trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo cũng bị T tích, khi anh H bị T thì bị cáo đã bồi thường cho anh H được 2.000.000đồng; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh H không yêu cầu số tiền bồi thường thêm và đã viết đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo chưa có tiền án, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của nhóm bên người bị hại đã chém bị cáo trước, gia đình có hoàn cảnh khó khăn bị cáo là lao động chính và đang ở với bà ngoại 86 tuổi; nên cần áp dụng điểm b, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; để xem xét giảm trách nhiệm hình sự và xử dưới khung hình phạt cho bị cáo theo Điều 54 của Bộ luật hình sự; nhưng phải xử bị cáo mức án tù cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[3] Việc tuân theo pháp luật, trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án Cơ quan khởi tố - truy tố đã thực hiện đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ N quyết định truy tố, mức án đề nghị, xử lý tang vật và án phí phải chịu; Hội đồng xét xử xét nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có cơ sở.

[5] Đối với nhóm của anh Trần Đình N, Lê Hải TT, Cao Văn T và Nguyễn Văn H không tham gia vào việc đánh nhau với Tạ Minh ĐT và nhóm của anh Trần Văn H. Tuy nhiên các đối tượng Ng, Th, Th, H đã có hành vi đánh nhau trước đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển xử lý hành chính là có căn cứ; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Trần Văn H, Trương Tâm T, Lê Văn T, Hà Văn T, Vũ Hữu Đạt là những người đã có hành vi cùng tham gia đánh nhau với Tạ Minh ĐT, mà Trần Văn H, Trương Tâm T dùng dao gây T tích cho Tạ Minh Đ T 7% sức khỏe. Tuy nhiên, sau sự việc xảy ra Tạ Minh ĐT đã có đơn rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý đối với các đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển xử lý hành chính là đúng; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Gồm 01 thanh kiếm dài 78cm, lưỡi kiếm dài 50cm, cán dài 28cm; xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền là 2.000.000đồng; anh H đã nhận tiền viết đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm; nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: *Tạ Minh ĐT* phạm tội “Cố ý gây T tích”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt:

Tạ Minh ĐT 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 01; Điểm c khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 78cm, lưỡi kiếm dài 50cm, cán dài 28cm
(*Toàn bộ vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G*).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc: *Tạ Minh ĐT* phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/5/2023); bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS.H.C;
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức R